TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-DS	*Ninh Bình, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 280, 282, 320 và 322 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 100 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03/11/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2025/TLST-DS ngày 24/6/2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank); địa chỉ: số 22, Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (nay là số 22, Ngô Quyền, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội).

Người đại theo ủy quyền: ông Nguyễn Chính Hoàng, CCCD số: 001085033093 – giám đốc KHCN, phòng quản lý khách hàng cá nhân miền Bắc, PVcombank; ông Đỗ Hoàng Quân, CCCD số: 001090009338; ông Lê Hùng Anh, CCCD số: 038201020162 - đều là chuyên viên tố tụng, phòng quản lý khách hàng cá nhân miền Bắc, PVcombank (văn bản ủy quyền số 3397/UQ - PVB ngày 21/02/2025 và số 10771/UQ-PVB ngày 10/06/2020).

- *Bị đơn:* + anh Trần Văn T, sinh ngày 27/4/1988, CCCD số: 037088002529, địa chỉ thường trú: xóm M, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (nay là xóm M, xã G, tỉnh Ninh Bình), hiện đang chấp hành án tại phân trại K2, Trại giam Ninh Khánh, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

+ chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 04/11/1989, CCCD số: 025189012711; địa chỉ: thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (nay là khu Phúc Khuê, xã Tây Cốc, tỉnh Phú Thọ).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Trần Văn T, sinh ngày 27/4/1988, CCCD số: 037088002529 - chủ hộ kinh doanh Trần Văn T (Giấy chứng nhận đăng ký số: 0108013477 do Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân quận Hà Đông cấp ngày 27/12/2017), địa chỉ thường trú: xóm Mai Sơn 1, xã Gia Phong, tỉnh Ninh Bình, hiện đang chấp hành án tại phân trại K2, Trại giam Ninh Khánh, phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền nợ phải trả: anh Trần Văn T, chị Nguyễn Thị Hồng T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcombank) số tiền nợ đối với Hợp đồng cho vay số 21/2018/HĐTD/PVB-LB ngày 20/01/2018 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 25/01/2018 tính đến ngày 03/11/2025 là 431.918.565 đồng (gồm nợ gốc là 191.963.652 đồng, nợ lãi là 239.954.913 đồng) và số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nói trên từ ngày 04/11/2025 cho đến khi trả hết nợ.

2.2. Thời hạn trả nợ: chậm nhất đến hết ngày 03/01/2026, Trần Văn T, chị Nguyễn Thị Hồng T phải trả toàn bộ số nợ nêu trên cho PVcombank.

2.3. Tài sản thế chấp: khi anh T, chị T trả hết nợ cho PVcombank thì PVcombank trả lại Chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-796.09 cho anh Trần Văn T - chủ hộ kinh doanh Trần Văn T.

Trường hợp anh T, chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho PVcombank thì PVcombank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại xe ô tô biển kiểm soát 29C-796.09 để thu hồi khoản nợ cho PVcombank. Trường hợp tài sản sau khi phát mại không đủ trả nợ, anh T, chị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho PVcombank cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ.

2.4. Về án phí: anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.638.400 *(mười triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm)* đồng; trả lại cho PVcombank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.135.000 *(mười triệu một trăm ba mươi lăm nghìn)* đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000889 ngày 24/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- C¸c ®-¬ng sù;
- L-u hå s¬, TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

VŨ Thị Kim Oanh